*Ngày 31 tháng 01 năm 2025 Họ và tên giáo viên: Đỗ Huỳnh Như Nguyệt*

*Tổ chuyên môn: KHTN- CN*

**CHỦ ĐỀ 6**

**BÌNH ĐỊNH ỨNG PHÓ VỚI BIÊN ĐỔI KHÍ HẬU**.

Môn học: Nội dung giáo dục địa phương- lớp 7

Thời gian thực hiện: (5 tiết: 30-34)

**I. MỤC TIÊU**: *Yêu cầu cần đạt:*

**1. Về kiến thức**:

- Nêu đượcthực trạng biến đổi khí hậu ở Bình Định.

- Giải thích được nguyên nhân và hậu quả của biến đổi khí hậu ở Bình Định.

- Đề xuất được các biện pháp ứng phó với biến đổi khí hậuở Tỉnh bình Định.

- Có ý thức trong việc ứng phó với biến đổi khí hậu ở địa phương.

**2. Về năng lực**

**\* Năng lực chung**

**-** Năng lực tự chủ và tự học: biết chủ động tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập.

**-** Năng lực giao tiếp và hợp tác: biết chủ động đưa ra ý kiến giải pháp khi được giao nhiệm vụ để hoàn thành tốt khi làm việc nhóm.

**\* Năng lực Địa Lí**

- Nêu được thực trạng, giải thích nguyên nhân và hậu quả của biến đổi khí hậu ở Tỉnh Bình Định.

- Đề xuất được các biện pháp ứng phó với biến đổi khí hậucủa Tỉnh bình Định.

**3. Về phẩm chất**

- Có ý thức tìm hiểu về biến đổi khí hậu và ứng phó với biến đổi khí hậu của Tỉnh bình Định.

- Có ý thức bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu ở địa phương mình.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- Sưu tầm tài liệu về biến đổi khí hậu và ứng phó biến đổi khí hậu của Tỉnh Bình Định.

- Soạn giáo án chủ đề 6: Bình Định ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Phiếu học tập, tranh ảnh về ứng phó biến đổi khí hậu của Tỉnh Bình Định.

**-** Sách giáo khoa, vở ghi.

- Sưu tầm tranh ảnh, tài liệu về ứng phó biến đổi khí hậu của Tỉnh Bình Định.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC.**

**Hoạt động 1: Mở đầu (***Dự kiến thời gian:10 phút)*

**a. Mục tiêu:** Giáo viên đưa ra tình huống để học sinh giải quyết, trên cơ sở đó để hình thành kiến thức vào bài học mới.

**b. Nội dung:** Học sinh dựa vào kiến thức đã học và hiểu biết của mình để trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm:** Thuyết trình sản phẩm, câu trả lời, bài làm của học sinh

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Giao nhiệm vụ:**

- GV: Kể tên một số loại thiên tai mà em biết? những thiên tai thường xuyên xảy ra ở nước ta là những thiên tai nào?

❓ Quan sát các hình ảnh dưới đây, gọi tên và nêu dấu hiệu đặc trưng của các loại thiên tai đó?

****

1 2 3 4

********

5 6 7 8

=> Chia sẻ kết quả tìm hiểu dấu hiệu của một số loại thiên tai và nghe các bạn góp ý bổ sung

❓ (Chọn đáp án đúng) Hạn hán và lũ lụt thay đổi thất thường và ngày càng nghiêm trọng là hậu quả của tác động của :

A.khí hậu thay đổi theo mùa **B. biến đổi khí hậu**

C.biến đổi thời tiết D.thời tiết thay đổi theo chu kì

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ

HS: Suy nghĩ, trả lời

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung

HS: Trình bày kết quả

***Dự kiến trả lời:***

-Một số loại thiên tai mà em biết: bão, lũ lụt, hạn hán, động đất…

-Những thiên tai thường xuyên xảy ra ở nước ta là lũ lụt và hạn hán….

1: Bão=> Gió mạnh

2: Lũ lụt => Nước từ thượng nguồn đổ về, dâng cao ngập.

3: Sóng thần => Sóng mạnh, nước biển dâng cao.

4: Hạn hán => Khô nước, nắng gắt

5: Núi lửa => Dung nham nóng chảy, phá hủy.

6: Lốc xoáy=> Gió mạnh, tạo lốc, sấm sét

7: Cháy rừng => Cây cối bốc lửa cháy

8: Sạt lở => đất đá bị sạt lở.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

GV: Chuẩn kiến thức và dẫn vào bài mới

HS: Lắng nghe, vào bài mới

***GV dẫn dắt vào bài mới****: Bình Định là một trong những tỉnh thuộc vùng Duyên Hải Nam Trung Bộ cũng chịu tác động sâu sắc của biến đổi khí hậu. Vậy biến đổi khí hậu là gì? Có tác động như thế nào đến tỉnh Bình Định và người dân đã có những giải pháp để ứng phó với biến đổi khí hậu như thế nào chúng ta tìm hiểu chủ đề 6: Bình Định ứng phó với biến đổi khí hậu*.

**Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới** *(Dự kiến thời gian: 195 phút)*

**2.1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU** *(35 phút)*

**a.Mục tiêu: -** HS biết được khái niệm thời tiết , khí hậu, biến đổi khí hậu

- Các biểu hiện chính của biến đổi khí hậu và nguyên nhân gây ra biến đổi khí hậu.

**b. Nội dung:** Tìm hiểu thời tiết, khí hậu và biến đồi khí hậu

**c. Sản phẩm:** Thuyết trình sản phẩm, câu trả lời, bài làm của học sinh

**Dự kiến trả lời cuả học sinh:**

**1. Thời tiết và khí hậu**

*\* Khái niệm:*

*- Thời tiết là: các hiện tượng khí tượng như mưa, nắng, gió, nhiệt độ,... xảy ra trong một thời gian ngắn ở một địa phương.*

*- Khí hậu: là sự lặp đi lặp lại tình hình thời tiết của địa phương đó theo một quy luật nhất định.*

*\* Thời tiết và khí hậu khác nhau:*

*- Thời tiết diễn ra trong thời gian ngắn, phạm vi nhỏ và luôn thay đổi.*

*- Khí hậu diễn ra trong thời gian dài, có tính quy luật. Khí hậu diễn ra trong phạm vi rộng và khá ổn định.*

*2.Khái niệm về biến đổi khí hậu:*

*- Biến đổi khí hậu: sự thay đổi trạng thái của khí hậu so với trung bình nhiều năm.*

*3. Các biểu hiện chính của biến đổi khí hậu :*

*- Nhiệt độ không khí của Trái Đất đang có xu hướng tăng dần.*

*- Mực nước biển ngày càng dâng cao*

*- Thời tiết biến đổi thất thường, không theo quy luật.*

*- Liên tục xuất hiện các hiện tượng thời tiết cực đoan. ...*

*- Xuất hiện nhiều thiên tai khắc nghiệt, khó dự đoán như: bão, lũ lụt, hạn hán,...*

*4. Nguyên nhân gây ra biến đổi khí hậu*

*a/ Nguyên nhân từ tự nhiên:*

*- Sự biến đổi của địa chất*

*- Sự thay đổi của bức xạ mặt trời, sự tác động của khí CO2*

*- Núi lửa, động đất…*

*b/ Nguyên nhân từ con người :*

*- Sử dụng nhiều nhiên liệu hóa thạch ( dầu mỏ, khí đốt, than đá) thải vào khí quyển nhiều chất khí ô nhiễm như: cacbon điôxit (CO2), mêtan (CH4),đinitơ oxit (N2O)…*

*- Chặt phá rừng, làm cháy rừng, phát triển dô thị, kinh tế, gia tăng các hoạt động công nghiệp, giao thông vận tải…..*

**d. Tổ chức thực hiện:**

**I. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU**

**1. Thời tiết và khí hậu:**

**Bước 1: Giao nhiệm vụ**

\*/ Phân biệt thời tiết và khí hậu:

GV: Sử dụng kỉ thuật “Khăn phủ bàn”

GV: Cho học sinh xem một bản tin dự báo thời tiết của tỉnh bình Định và thông tin về khí hậu của nước ta:

GV: phát phiếu học tập cho HS:

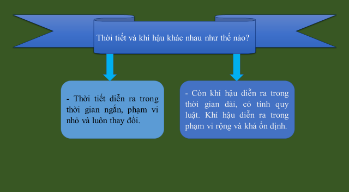
**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1**

? Nêu các hiện tượng khí tượng xảy ra ở Tỉnh Bình Định trong một ngày và đêm của tháng 1 năm 2022?

?Thời tiết là gì?

? Việt Nam thuộc kiểu khí hậu nào? Kiểu khí hậu đó có đặc điểm gì?

? Khí hậu là gì?

? Thời tiết và khí hậu khác nhau như thế nào?

- GV: cho HS trả lời các câu hỏi :

\*/ Thông tin nào sau đây nói về thời tiết, thông tin nào nói về khí hậu.

a. Hôm nay Thành phố Quy Nhơn trời nắng

b. Bình Định thường mưa nhiều từ tháng 9 đến tháng 10 âm lịch hằng năm.

c. Độ ẩm trung bình sáng nay ở thị xã Hoài Nhơn là 78%

d. Việt Nam có khí hậu nhiệt đới gió mùa.

HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ

HS: Suy nghĩ, trả lời

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

HS: Trình bày kết quả

GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

**I. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU**

**1. Thời tiết và khí hậu:**

*\* Khái niệm:*

*- Thời tiết là: các hiện tượng khí tượng như mưa, nắng, gió, nhiệt độ,... xảy ra trong một thời gian ngắn ở một địa phương.*

*- Khí hậu: là sự lặp đi lặp lại tình hình thời tiết của địa phương đó theo một quy luật nhất định.*

*\* Thời tiết và khí hậu khác nhau:*

*- Thời tiết diễn ra trong thời gian ngắn, phạm vi nhỏ và luôn thay đổi.*

*- Khí hậu diễn ra trong thời gian dài, có tính quy luật. Khí hậu diễn ra trong phạm vi rộng và khá ổn định.*

*2.Khái niệm về biến đổi khí hậu:*

*- Biến đổi khí hậu: sự thay đổi trạng thái của khí hậu so với trung bình nhiều năm.*

*3. Các biểu hiện chính của biến đổi khí hậu :*

*- Nhiệt độ không khí của Trái Đất đang có xu hướng tăng dần.*

*- Mực nước biển ngày càng dâng cao*

*- Thời tiết biến đổi thất thường, không theo quy luật.*

*- Liên tục xuất hiện các hiện tượng thời tiết cực đoan. ...*

*- Xuất hiện nhiều thiên tai khắc nghiệt, khó dự đoán như: bão, lũ lụt, hạn hán,...*

*4. Nguyên nhân gây ra biến đổi khí hậu*

*a/ Nguyên nhân từ tự nhiên:*

*- Sự biến đổi của địa chất*

*- Sự thay đổi của bức xạ mặt trời, sự tác động của khí CO2*

*- Núi lửa, động đất…*

*b/ Nguyên nhân từ con người :*

*- Sử dụng nhiều nhiên liệu hóa thạch ( dầu mỏ, khí đốt, than đá) thải vào khí quyển nhiều chất khí ô nhiễm như: cacbon điôxit (CO2), mêtan (CH4),đinitơ oxit (N2O)…*

*- Chặt phá rừng, làm cháy rừng, phát triển dô thị, kinh tế, gia tăng các hoạt động công nghiệp, giao thông vận tải…..*

**Nhiệm vụ 2: Khái niệm biến đổi khí hậu**

**Bước 1: Giao nhiệm vụ**

GV: + Chia lớp thành 4 nhóm và yêu cầu HS dựa vào bảng 6.1 các kịch bản biến đổi của nhiệt độ,lượng mưa và mực nước biển đến cuối thế kỷ XXI tại Việt Nam để hoàn thành phiếu học tập số 2.

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Kịch bản Yếu tố khí hậu** | **Mức thay đổi thấp** | **Mức thay đổi trung bình** | **Mức thay đổi cao** | **Xu hướng chung và hậu quả** |
| Nhiệt độ trung bình năm | Tăng từ 1,6 đến  **2,2°c** | Tăng từ 2 đến  **3°c** | Tăng từ 2,5 đến **3,7°c** | ? |
| Lượng mưa trung bình năm | Tăng phổ biến trên 6% | Tăng phổ biến từ 2 đến 7% | Tăng phổ biến từ 2 đến 10% | ? |
| Mực nước biển | Dâng cao khoảng từ 49 đến 64 cm | Dâng cao khoảng từ 57 đến 73 cm | Dâng cao khoảng từ 78 đến 95 cm | ? |
| Một số yếu tố khí hậu khác | Khí áp tăng; độ ẩm giảm; các hiện tượng thời tiết cực đoan xuất hiện bất thường, trái quy luật, có cường độ và quy mô lớn. | | | ? |

Bảng 6.1: Các kịch bản biến đổi của nhiệt độ,lượng mưa và mực nước biển đến cuối thế kỷ XXI tại Việt Nam

? Dựa vào các thông tin về mức thay đổi, hãy dự đoán xu hướng chung và hậu quả của mỗi yếu tố khí hậu trong bảng 6.1

? Sự biến đổi của các yếu tố khí hậu như trên được gọi chung là hiện tượng gì ?

? Biến đổi khí hậu là gì?

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ

HS: Suy nghĩ, trả lời

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

HS: Trình bày kết quả

GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

Biến đổi khí hậu là sự thay đổi của khí hậu vượt ra khỏi trạng thái trung bình đã được duy tri trong một khoảng thời gian dài, thường là vài thập kỉ hoặc dài hơn. Biến đổi khí hậu có thể là do các quá trình tự nhiên bên trong hoặc các tác động bên ngoài, hoặc do hoạt động của con người trong việc sử dụng tài nguyên và làm thay đổi thành phần của khí quyển.

**Nhiệm vụ 3: Các biểu hiện chính của biến đổi khí hậu**

**Bước 1: iao nhiệm vụ**

GV: phát phiếu học tập cho HS

Hiện tượng nào sau đây là biểu hiện chính của biến đổi khí hậu?

a. Nhiệt độ không khí của Trái Đất đang có xu hướng tăng dần.

b. Mực nước biển ngày càng dâng cao gây ngập úng và xâm nhập mặn ở các vùng thấp ven biển.

c. Mùa hè nhiệt độ tăng cao, mùa đông nhiệt độ hạ thấp.

d. Thời tiết biến đổi thất thường, không theo quy luật.

e. Băng tuyết ở hai cực Trái Đất tan chảy nhiều vào mùa hè.

g. Xuất hiện nhiều thiên tại khắc nghiệt, khó dự đoán như: bão, lũ lụt, hạn hán,...

GV: cho HS xem một số hình ảnh hoặc đoạn video về biến đổi khí hậu , biểu hiện, nguyên nhân.

HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ

HS: Suy nghĩ, trả lời

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

HS: Trình bày kết quả

GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

GV: Chuẩn kiến thức và ghi bảng

HS: Lắng nghe, ghi bài

Những biểu hiện chính của biến đổi khí hậu là: nhiệt độ không khí tăng; mực nước biển. dâng; các hiện tượng thời tiết cực đoan xuất hiện bất thường, trái quy luật, có cường độ và quy mô lớn.

**Nhiệm vụ 4: Nguyên nhân gây ra biến đổi khí hậu**

**Bước 1: Giao nhiệm vụ**

GV: Đọc ngữ liệu và trả lời câu hỏi:

Những nguyên nhân nào gây ra biến đổi khí hậu?

GV: cho HS xem một số hình ảnh hoặc đoạn video về biến đổi khí hậu , biểu hiện, nguyên nhân.

HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ

HS: Suy nghĩ, trả lời

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

HS: Trình bày kết quả

GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

GV: Chuẩn kiến thức và ghi bảng

HS: Lắng nghe, ghi bài

**4. Nguyên nhân gây ra biến đổi khí hậu**

**a. Nguyên nhân từ tự nhiên**

Do các quá trình tự nhiên diễn ra trong thời gian dài (sự biến đổi khí hậu trong thời kì địa chất); sự thay đổi của bức xạ mặt trời, sự tác động của khí CO, do các hoạt động núi lửa hoặc các trận động đất lớn gây ra;...

**b. Nguyên nhân do con người**

Nguyên nhân chính gây nên biến đổi khí hậu trong vòng 300 năm gần đây là do hoạt động của con người.

- Con người đã sử dụng rất nhiều nhiên liệu hoá thạch (dầu mỏ, than đá, khí đốt), thái vào bầu khí quyển nhiều chất khí ô nhiễm như: cacbon đioxit (CO,), mêtan (CH), đinitơ oxit (N,O),... làm thay đổi thành phần của khí quyển Trái Đất.

- Con người phát triển mạnh mẽ đô thị, gia tăng hoạt động của các nhà máy và các phương tiện giao thông vận tải, chặt phá rừng và làm cháy rừng, gây ô nhiễm không khí và giữ lại lượng bức xạ mặt trời, làm cho nhiệt độ Trái Đất nóng lên theo hiệu ứng nhà kính.

**2.2. BÌNH ĐỊNH ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU (** *40 phút)*

**a.Mục tiêu: -**HS biết được thực trạng biến đổi khí hậu ở Bình Định

- Những tác động của biến đổi khí hậu đến Bình Định

**b. Nội dung:** Tìm hiểu thực trạng và những tác động của biến đổi khí hậu

**c. Sản phẩm:** Thuyết trình sản phẩm, câu trả lời, bài làm của học sinh

***Dự kiến sản phẩm:***

**II. BÌNH ĐỊNH ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU**

**1/ Thực trạng biến đổi khí hậu ở Bình Định**

a. Nhiệt độ trung bình năm: tại một số địa điểm ở Bình Định như Quy Nhơn, Hoài Nhơn, An Nhơn có xu hướng tăng dần qua các năm gần đây.

***b. Lượng mưa trung bình năm:*** Có xu hướng giảm dần qua các năm gần đây

c. Độ ẩm trung bình năm: ở Bình Định từ 76-83%và có xu hướng giảm dần qua các năm gần đây.

d. Nước biển dâng: Mực nước biển trung bình ở khu vực ven biển trên địa bàn tỉnh Bình Định có xu hướng tăng lên

**2/ Những tác động của biến đổi khí hậu đến Bình Định**

a/ Tác động của biến đổi khí hậu đến tài nguyên thiên nhiên

\*/Tác động của biến đổi khí hậu đến tài nguyên đất:

- Tăng hiện tượng ngập úng, nhiễm mặn …diện tích đất bị thu hẹp, xói mòn ,khô hạn,chất dinh dưỡng dất ít đi..ảnh hưởng đến tài nguyên đất.

\*/Tác động của biến đổi khí hậu đến tài nguyên nước:

- Nguồn nước ngọt bị thiếu hụt

\*/Tác động của biến đổi khí hậu đến chất lượng không khí:

- Làm tăng nồng độ chất ô nhiễm trong không khí.

\*/Tác động của biến đổi khí hậu đến tài nguyên sinh vật:

- Ảnh hưởng đến cây trồng và tài nguyên thủy sản của Bình Định

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Nhiệm vụ 1**

**1/ Thực trạng biến đổi khí hậu ở Bình Định**

GV: Cho HS xem một số số liệu về nhiệt độ, lượng mưa trung bình và lượng nước biển ở Bình Định

Bảng số liệu tại trạm An Nhơn ( 2008-2018)

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Năm** | **2008** | **2010** | **2012** | **2013** | **2016** | **2018** |
| Nhiệt độ TB năm | 260C | 26,30C | 26,80C | 26,10C | 270C | 26,70C |
| Lượng mưa TB năm | 2510mm | 2500mm | 1100mm | 1550mm | 2520mm | 1500mm |
| Nước biển | Xu hướng ngày càng tăng | | | | | |

GV: + Chia lớp thành 4 nhóm và yêu cầu HS dựa vào bảng 6.2,6.3 và tìm hiểu thông tin, hoàn thành phiếu học tập số 1.

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1.**

|  |
| --- |
| - Dựa vào bảng 6.2, nêu nhận xét về sự thay đổi nhiệt độ trung bình năm của Bình Định ?  .............................................................................................................................................. |
| - Dựa vào bảng 6.3, cho biết lượng mưa trung bình năm của Bình Định có sự thay đổi như thế nào qua các năm?  ............................................................................................................................................... |
| - Độ ẩm trung bình năm :  ......................................................................................................................................... |
| - Nước biển dâng:  ......................................................................................................................................... |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ

HS: Suy nghĩ, trả lời

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

HS: Trình bày kết quả

GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

GV: Chuẩn kiến thức và ghi bảng

HS: Lắng nghe, ghi bài

**1/ Thực trạng biến đổi khí hậu ở Bình Định**

**a. Nhiệt độ trung bình năm**

**b. Lượng mưa trung bình năm**

**c. Độ ẩm trung bình năm**

Theo số liệu quan trắc mà Trung tâm khí tượng thuỷ văn tỉnh Bình Định đo được thì độ ẩm trung bình năm ở tỉnh Bình Định dao động từ 76 – 83% và có xu hướng giảm dần do bị chi phối bởi các yếu tố thời tiết nhiệt độ, tổng số giờ nắng và lượng mưa trong năm.

**d. Mực nước biển**

Trong thời kì quan trắc 1993 – 2018, mực nước biển trung bình ở khu vực ven biển trên địa bàn tỉnh Bình Định có xu hướng tăng lên. Theo số liệu quan trắc, mực nước biển trung bình đại diện tại trạm Hải văn Quy Nhơn tăng với tốc độ khoảng 2,57 mm/năm.

**Nhiệm vụ 2: Những tác động của biến đổi khí hậu đến Bình Định**

**GV: sử dụng phương pháp “ báo cáo”**

GV: Cung cấp thông tin,tư liệu cho học sinh, hướng dẫn học sinh hoàn thành và trình bày” báo cáo” theo phiếu học tập số 2

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2.**

Trình bày những tác động của biến đổi khí hậu đến Bình Định

**a/ Tác động của biến đổi khí hậu đến tài nguyên thiên nhiên**

|  |
| --- |
| \*/Tác động của biến đổi khí hậu đến tài nguyên đất:  .................................................................................................  ................................................................................................. |
| \*/Tác động của biến đổi khí hậu đến tài nguyên nước:  .................................................................................................  ................................................................................................. |
| \*/Tác động của biến đổi khí hậu đến chất lượng không khí:  .................................................................................................  ................................................................................................. |
| \*/Tác động của biến đổi khí hậu đến tài nguyên sinh vật:  .................................................................................................  ................................................................................................. |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ

HS: Suy nghĩ, trả lời

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

HS: Trình bày kết quả

GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

GV: Chuẩn kiến thức và ghi bảng

HS: Lắng nghe, ghi bài

**-Tác động của biến đổi khí hậu đến tài nguyên đất**

Biến đổi khí hậu đã làm nước biển dâng, sạt lở bờ sông, bờ biển, làm tăng hiện tượng nhiễm mặn, ngập úng... Nước biển dâng cao dẫn đến nguy cơ diện tích đất bị thu hẹp. Diện tích đất sử dụng ngày càng ít dần, lượng dinh dưỡng trong đất ngày càng mất đi, hiện tượng xói mòn, khô hạn nhiều hơn, gây ảnh hưởng nghiêm trọng tới tài nguyên đất.

**- Tác động của biến đổi khí hậu đến tài nguyên nước**

**- Tác động của biến đổi khí hậu đến chất lượng không khí**

Biến đổi khí hậu tác động đến các điều kiện khi tượng dẫn đến những thay đổi trong việc vận chuyển và lan truyền của các chất ô nhiễm trong không khí. Sự thay đổi của độ ẩm, nhiệt độ bức xạ mặt trời, tốc độ gió và khả năng lắng đọng có thể tạo ra những thay đổi lớn về nóng độ chất ô nhiễm trong không khí

**- Tác động của biến đổi khí hậu đến tài nguyên sinh vật**

Biến đổi khí hậu làm tăng nhiệt độ, nước biển dâng và nhiều hiện tượng thời tiết cực đoan khác đã gây ảnh hưởng đến thời gian ra hoa, chế độ di cư, sự phân bố của các loài sinh vật và mức độ đa dạng sinh học của các hệ sinh thái ở Bình Định

**2.3: Bình Định ứng phó với biến đổi khí hậu (TT) (***40 phút)*

**a. Mục tiêu: -**HS biết được những tác động của biến đổi khí hậu đến kinh tế và xã hội của Tỉnh Bình Định

**b. Nội dung:** Tìm hiểu được những tác động của biến đổi khí hậu đến kinh tế và xã hội của Tỉnh Bình Định

**c. Sản phẩm:** Thuyết trình sản phẩm, câu trả lời, bài làm của học sinh

***Dự kiến sản phẩm:***

**b/ Tác động của biến đổi khí hậu đến các lĩnh vực kinh tế của tỉnh Bình Định**

-Biến đổi khí hậu tác động sâu sắc đến các lịnh vực kinh tế của Tỉnh Bình Định như:

+ Nông nghiệp: làm mất mùa, giảm diện tích đất trồng, thiếu nước ngọt gieo trồng…

+ Công nghiệp: Ngập lụt, nhiệt độ cao ảnh hưởng đến các hoạt động sản xuất công ngiệp

+ Thủy sản: lũ lụt, hạn hán, xâm nhập mặn ảnh hưởng đến năng xuất thủy sản

+ Du lịch : Mưa lớn, bão, nước biển dâng, áp thấp nhiệt đới và dịch bệnh ảnh hưởng đến các hoạt động du lịch

+Giao thông vận tải: Lũ, giông bão ảnh hưởng hưởng đến các công trình giao thông và các hoạt động giao thông .

**c/ Tác động của biến đổi khí hậu đến các lĩnh vực xã hội của tỉnh Bình Định**

- Biến đổi khí hậu đã tác động sâu sắc đến các lĩnh vực xã hội của tỉnh Bình Định như: Lao động- việc làm, sức khỏe cộng đồng, nơi cư trú…

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Giao nhiệm vụ**

**Nhiệm vụ 1: Tác động của biến đổi khí hậu đến các lĩnh vực kinh tế của tỉnh Bình Định**

GV: tổ chức cho HS tham gia trò chơi “ Ai ghép ô chữ nhanh hơn”

GV: chia 2 nhóm cùng tham gia trò chơi

Ghép các ô chữ ở cột A với cột B cho phù hợp

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Cột A. Lĩnh vực kinh tế chịu tác động của biến đổi khí hậu |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

? Rút ra kết luận những tác động của biến đổi khí hậu đến các lĩnh vực kinh tế của tỉnh Bình Định?

GV: cho HS xem một số tranh ảnh hoặc videonhững tác động của biến đổi khí hậu đến các lĩnh vực kinh tế của tỉnh Bình Định

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ

HS: Suy nghĩ, trả lời

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

HS: Trình bày kết quả

GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

GV: Chuẩn kiến thức và ghi bảng

HS: Lắng nghe, ghi bài

**b/ Tác động của biến đổi khí hậu đến các lĩnh vực kinh tế của tỉnh Bình Định**

-Biến đổi khí hậu tác động sâu sắc đến các lịnh vực kinh tế của Tỉnh Bình Định như:

+ Nông nghiệp: làm mất mùa, giảm diện tích đất trồng, thiếu nước ngọt gieo trồng…

+ Công nghiệp: Ngập lụt, nhiệt độ cao ảnh hưởng đến các hoạt động sản xuất công ngiệp

+ Thủy sản: lũ lụt, hạn hán, xâm nhập mặn ảnh hưởng đến năng xuất thủy sản

+ Du lịch : Mưa lớn, bão, nước biển dâng, áp thấp nhiệt đới và dịch bệnh ảnh hưởng đến các hoạt động du lịch

+Giao thông vận tải: Lũ, giông bão ảnh hưởng hưởng đến các công trình giao thông và các hoạt động giao thông .

**c/ Tác động của biến đổi khí hậu đến các lĩnh vực xã hội của tỉnh Bình Định**

**Bước 1: Giao nhiệm vụ**

**Nhiệm vụ 2**

**GV: Sử dụng kỉ thuật “ Hỏi chuyên gia”**

Gv: cho HS xem một số hình ảnh biến đổi khí hậu đến lĩnh vực xã hội ở Bình Định

GV: phát phiếu học tập cho HS

Nêu tác động biến đổi khí hậu đến các lĩnh vực xã hội tại nơi em sinh sống?

|  |  |
| --- | --- |
| **Lĩnh vực xã hội chịu tác động của biến đổi khí hậu** | **Kết quả tác động**  **của biến đổi khí hậu** |
| Sức khỏe cộng động | Thiếu nguồn nước sạch trong khi bị lũ và mùa khô hạn. |
| Nơi cư trú | Nước biển dâng làm mất nơi cư trú |
| …………………………… |  |

**GV: Cho hai học sinh lên trên đóng làm hai chuyên gia và một người hỏi chuyên gia**

***Kịch bản***

***NHCG: Theo ông (bà) biến động khí hậu đã tác động như thế nào đến các lĩnh vực xã hội ở Tỉnh Bình Định?***

***CG: có thể dựa vào phần thảo luận để trả lời :***

|  |  |
| --- | --- |
| **Lĩnh vực xã hội chịu tác động của biến đổi khí hậu** | **Kết quả tác động**  **của biến đổi khí hậu** |
| Sức khỏe cộng động | -Thiếu nguồn nước sạch trong khi bị lũ và mùa khô hạn.  -Tăng nguy cơ các loại bệnh lan truyền theo muỗi và vi khuẩn theo đường nước (sốt rét, sốt xuất huyết, tiêu chảy),con người có nguy cơ mắc những bệnh như: huyết áp, tim mạch…  - Môi trường không khí bị ô nhiễm gia tăng sẽ làm cho các bệnh về đường hô hấp tăng  -Các hiện tượng thời tiết cực đoan tăng, thiên tai (bão, lũ quét, lụt, hạn hán) gia tăng làm cho số người chết, bị thương, ốm đau, bệnh tật gia tăng |
| Nơi cư trú | -Nước biển dâng làm mất nơi cư trú  - Mực nước biển dâng sẽ làm ngập một số vùng ven biển, gây ra tình trạng mất đất sinh sống, sản xuất và di dân |
| Lao động – Việc làm | ................................................................ |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ

HS: Suy nghĩ, trả lời

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

HS: Trình bày kết quả

GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

GV: Chuẩn kiến thức và ghi bảng

HS: Lắng nghe, ghi bài

**c/ Tác động của biến đổi khí hậu đến các lĩnh vực xã hội của tỉnh Bình Định**

- Biến đổi khí hậu đã tác động sâu sắc đến các lĩnh vực xã hội của tỉnh Bình Định như: Lao động- việc làm, sức khỏe cộng đồng, nơi cư trú…

**2.4: Giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu ở Bình Định(** *40 phút)*

**a.Mục tiêu: -**HS biết đề xuất được những giải pháp ứng phó biến đổi khí hậu ở Bình Định

**b. Nội dung:** Tìm hiểu những giải pháp ứng phó biến đổi khí hậu

**c. Sản phẩm:** Thuyết trình sản phẩm, câu trả lời, bài làm của học sinh

***Dự kiến sản phẩm:***

**3/ Giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu ở Bình Định**

**a. Ứng phó với biến đổi khí hậu là gì?**

-Ứng phó với biến đổi khí hậu là các hoạt động của con người nhằm giảm nhẹ biến đổi khí hậu và thích ứng với biến đổi khí hậu

**b. Giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu ở Bình Định**

- Những việc nên làm và không nên làm để ứng phó và góp phần giảm thiểu biến đổi khí hậu

 \*/Những việc nên làm:

-Trồng và chăm sóc cây xanh

-Bảo vệ rừng

-Tăng cường đi bộ, đi xe đạp và sử dụng phương tiện giao thông công cộng để giảm bớt khí thải.

\*/ Những việc không nên làm:

-Đốt phá rừng, khai thác rừng bừa bãi.

-Lãng phí điện, nước.

-Sử dụng nhiều túi nilon

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Giao nhiệm vụ**

**Nhiệm vụ 2**

GV: Sử dụng kỉ thuật “đóng vai một tuyên truyền viên”

GV: Gọi bất kì một bạn lên làm tuyên truyền viên lên tuyên truyền những giải pháp nhằm giảm nhẹ và thích ứng với biến đổi khí hậu

|  |
| --- |
| Con người cần phải ứng phó với biến đổi khí hậu : .................................................................................................  ................................................................................................. |
| Người dân Bình Định đang góp phần giảm nhẹ biến đổi khí hậu, những hoạt động giúp thích ứng với biến đổi khí hậu: .................................................................................................  ................................................................................................. |

* Rút ra những việc cần làm và không nên làm để ứng phó với biến đổi khí hậu ?

- Những việc nên làm và không nên làm để ứng phó và góp phần giảm thiểu biến đổi khí hậu

 \*/Những việc nên làm:

-Trồng và chăm sóc cây xanh

-Bảo vệ rừng

-Tăng cường đi bộ, đi xe đạp và sử dụng phương tiện giao thông công cộng để giảm bớt khí thải.

\*/ Những việc không nên làm:

-Đốt phá rừng, khai thác rừng bừa bãi.

-Lãng phí điện, nước.

-Sử dụng nhiều túi nilon

❓Bản thân em là một HS em làm được những việc gì để góp phần giảm thiểu biến đổi khí hậu?

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ

HS: Suy nghĩ, trả lời

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

HS: Trình bày kết quả

GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

GV: Chuẩn kiến thức và ghi bảng

HS: Lắng nghe, ghi bài

**a. Ứng phó với biến đổi khí hậu là gì?**

-Ứng phó với biến đổi khí hậu là các hoạt động của con người nhằm giảm nhẹ biến đổi khí hậu và thích ứng với biến đổi khí hậu

**b. Giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu ở Bình Định**

Em làm được những việc để góp phần giảm thiểu biến đổi khí hậu:

-Sử dụng nước ngọt hợp lí, không phung phí bừa bãi

-Bảo vệ rừng.

-Tăng cường đi bộ, đi xe đạp và sử dụng phương tiện giao thông công cộng để giảm bớt khí thải.

-Vứt rác đúng nơi quy định

**2.5: Thực hành trải nghiệm: Tuyên truyền ứng phó với biến đổi khí hậu ở Bình Định**

**(** *40 phút)*

**a.Mục tiêu: -**HS biết được thực trạng biến đổi khí hậu ở Bình Định

- Những tác động của biến đổi khí hậu đến Bình Định

**b. Nội dung:** Tìm hiểu thực trạng và những tác động của biến đổi khí hậu

**c. Sản phẩm:** Thuyết trình sản phẩm, câu trả lời, bài làm của học sinh

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Giao nhiệm vụ**

**KẾ HOẠCH TUYÊN TRUYỀN GIẢM THIỂU BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU**

**Nhiệm vụ**

**Hoạt động 1:**Thảo luận nhóm để lập kế hoạch tuyên truyền, vận động mọi người chung tay thực hiện những hành động, việc làm góp phần giảm thiểu biến đổi khí hậu.:

**1. Mục tiêu:**

-Giúp cải thiện tình trạng ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu

- Nâng cao ý thức của người dân

**2. Nội dung tuyên truyền**

- Trồng cây xanh ở đường làng.

- Tăng cường đi bộ hoặc đi xe đạp.

- Dọn dẹp vệ sinh nơi mình ở

- Bảo vệ cây xanh.

**3. Cách thức tuyên truyền**

- Phát tờ rơi

- Làm áp phích.

- Giải thích trực tiếp với những người có hành động, việc làm tác động xấu tới bầu khí quyển

**4. Phân công nhiệm vụ**

- Chia thành các nhóm nhỏ thực hiện nhiệm vụ

- Bầu các trưởng nhóm để đốc thúc, quản lí

**5. Thời gian địa điểm thực hiện**

- Chiều thứ CN hàng tuần, địa điểm thực hiện ban đầu là ở tại trường sau đó sẽ lan sang những địa điểm xung quanh

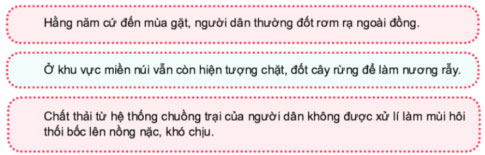
**6. Tổng kết, đánh giá hoạt động tuyên truyền.**

- Kế hoạch thực hiện tốt,hoàn thành

- Các thành viên nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ

**Hoạt động 2: Tuyên truyền vận động mọi người thay đổi những việc làm tác động tới biến đổi khí hậu**

❓Đề xuất nội dung, cách thức tuyên truyền, vận động đối với mỗi trường hợp dưới đây?



**Trả lời:**

Đề xuất nội dung, cách thức tuyên truyền, vận động đối với mỗi trường hợp dưới đây:

1. Tuyên truyền hoặc họp thôn xóm để nói lên được hậu quả có hại của việc đốt rơm rạ ngoài đồng, nó ảnh hưởng trực tiếp đến bầu không khí của chúng ta đang sống, bên cạnh đó, nếu có sự cố xảy ra có thể dẫn đến cháy rừng…

2. Nên đi tuyên truyền cho từng hộ, cho từng nhà từng thôn xóm biết lợi ích của của rừng mang lại cho chúng ta, nó như là lá phổi xanh của nhân loại, vì vậy chúng ta nên ra tay chung sức bảo vệ chúng, hãy bỏ ngay hành động chặt phá cây rừng.

3. Nói cho từng hộ dân biết nguy cơ ô nhiễm môi trường từ chất thải chưa được xử lí ra môi trường, nó ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống cũng như tình mạng của chúng ta từng ngày.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ

HS: Suy nghĩ, trả lời

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

HS: Trình bày kết quả

GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

GV: Chuẩn kiến thức và ghi bảng

HS: Lắng nghe, ghi bài

**Hoạt động 3: Luyện tập** (*Dự kiến thời gian:5 phút)*

**a. Mục tiêu:** Giúp học sinh khắc sâu kiến thức bài học

**b. Nội dung:** Trả lời các câu hỏi trắc nghiệm

**c. Sản phẩm:** câu trả lời của học sinh

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1:** Giao nhiệm vụ

GV: 1. Em hãy lập sơ đồ các biểu hiện của biến đổi khí hậu

HS: Lắng nghe

*Gợi ý trả lời:*

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS suy nghĩ để tìm đáp án đúng

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

Gọi 2 học sinh lên vẽ sơ đồ

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

GV chuẩn kiến thức, nhấn mạnh kiến thức trọng tâm của bài học



**Hoạt động 4:Vận dụng(** *Dự kiến thời gian:5 phút)*

**a. Mục tiêu:** HS biết được giải thích được những vấn đề có liên quan đến bài học hôm nay

**b. Nội dung:** Vận dụng kiến thức

**c. Sản phẩm:** Thuyết trình sản phẩm, câu trả lời, bài làm của học sinh

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1:** Giao nhiệm vụ

GV: Cho Hs hoàn thành phiếu học tập

***Nêu những hoạt động mà em có thể tham gia để góp phần ứng phó với biến đổi khí hậu?***

|  |  |
| --- | --- |
| Địa điểm | Hoạt động |
| Tại cộng đồng |  |
| Tại trường học |  |
| Tại đường phố |  |
| Khi mua sắm |  |
| Trong gia đình |  |

***Nêu các hoạt động em có thể tham gia để góp phần giảm nhẹ biến đổi khí hậu và thích ứng với biến đổi khí hậu***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động giảm nhẹ biến đổi khí hậu** | **Hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu** |
|  |  |
|  |  |
|  |  |

GV: Địa phương nơi em ở thường xảy ra loại thiên tai nào? Bản thân em có thê làm gì để phòng tránh thiên tai ấy?

HS: Lắng nghe và tiếp cận nhiệm vụ

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ

HS: Suy nghĩ, trả lời

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

HS: trình bày kết quả

GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

GV: Chuẩn kiến thức

HS: Lắng nghe và ghi nhớ.

***Gợi ý trả lời:***

*Địa phương em thường xảy ra bão lũ. Để phòng chống em thường: nghe dự báo thời tiết, trồng cây xanh, hạn chế di chuyển khi mưa lớn, sử dụng nước thực phẩm tiết kiệm, vệ sinh môi trường giúp đỡ người khác,...*

TỔ TRƯỞNG GIÁO VIÊN

PHÓ HIỆU TRƯỞNG